**Mẫu số 07**

|  |  |
| --- | --- |
| **TÊN TỔ CHỨC-------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc---------------** |
|  | *…., ngày … tháng … năm ….* |

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ**

**GIA HẠN GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG ĐO ĐẠC VÀ BẢN ĐỒ**

|  |  |
| --- | --- |
| **Kính gửi:** | - Cơ quan quản lý chuyên ngành về đo đạc và bản đồ thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường;- Cơ quan chuyên môn về tài nguyên và môi trường thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. |

**Phần I. NHỮNG THÔNG TIN CHUNG**

1. Tên tổ chức: ..................................................................................................................

2. Địa chỉ trụ sở chính: số nhà, thôn/đường phố …………………..; xã/phường/ thị trấn ………… huyện/quận/thị xã ………………. tỉnh/thành phố ……………

3. Số điện thoại: ………………………………. Fax: ...............................................................

4. E-mail: ………………………………………. Website: .........................................................

5. Mã số doanh nghiệp của Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/số, ký hiệu Quyết định thành lập, ngày cấp, nơi cấp: …………………….. ngày cấp ……………………………… nơi cấp …………………………………..

6. Tổng số người lao động: ………………. Lực lượng kỹ thuật về đo đạc và bản đồ: ………..

7. Báo cáo tóm tắt tình hình hoạt động của tổ chức từ khi được cấp giấy phép. Nêu một số công trình đã thực hiện trong thời gian được cấp giấy phép.

8. Giấy phép hoạt động đo đạc và bản đồ đã cấp(1)(nếu có), số giấy phép: ………., ngày cấp …………….., ngày hết hạn ……….. Danh mục hoạt động đo đạc và bản đồ được cấp phép:

.........................................................................................................................................

.........................................................................................................................................

Căn cứ Nghị định số [27/2019/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/bat-dong-san/nghi-dinh-27-2019-nd-cp-huong-dan-luat-do-dac-va-ban-do-387695.aspx) ngày 13 tháng 3 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của [Luật Đo đạc và bản đồ](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Tai-nguyen-Moi-truong/Luat-Do-dac-va-Ban-do-354638.aspx%22%20%5Ct%20%22_blank); Nghị định số ....../20..../NĐ-CP ngày....tháng ….. năm …… của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số [27/2019/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/bat-dong-san/nghi-dinh-27-2019-nd-cp-huong-dan-luat-do-dac-va-ban-do-387695.aspx) ngày 13 tháng 3 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của [Luật Đo đạc và bản đồ](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Tai-nguyen-Moi-truong/Luat-Do-dac-va-Ban-do-354638.aspx%22%20%5Ct%20%22_blank), đề nghị cơ quan quản lý chuyên ngành về đo đạc và bản đồ thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường cấp giấy phép hoạt động đo đạc và bản đồ với các Danh mục hoạt động đo đạc và bản đồ sau:

1.......................................................................................................................................

2.......................................................................................................................................

3.......................................................................................................................................

4.......................................................................................................................................

**Phần II. KÊ KHAI NĂNG LỰC**

**I. LỰC LƯỢNG KỸ THUẬT**

1. Lực lượng kỹ thuật đo đạc và bản đồ phân tích theo ngành, nghề

Đơn vị tính: người

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Ngành, nghề(2)** | **Đại học trở lên** | **Trung cấp, cao đẳng** | **Công nhân kỹ thuật** |
| 1 | (Trắc địa) | 05 | 02 | 0 |
| 2 | (Địa chính) | … | … | … |
| … |  |  |  |  |

2. Người đại diện theo pháp luật và người phụ trách kỹ thuật

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Họ và tên** | **Chức vụ** | **Bằng cấp** | **Thời gian hoạt động thực tế(3)** |
| 1 | (Nguyễn Văn A) | (Giám đốc) | …….. | ……. |
| 2 | (Nguyễn Văn B) | (Phụ trách kỹ thuật) | (Kỹ sư trắc địa) | (05 năm) |

3. Danh sách nhân lực kỹ thuật đo đạc và bản đồ được bổ sung

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Họ và tên** | **Chức vụ** | **Bằng cấp** | **Mã số bảo hiểm xã hội** | **Thời gian hoạt động thực tế(3)** |
| 1 | (Nguyễn Văn B) | (Phụ trách kỹ thuật) | (Kỹ sư trắc địa) | ………. | (05 năm) |
| 2 | (Nguyễn Văn C) | (Nhân viên) | (Kỹ sư trắc địa) | ………. | (08 năm) |
| 3 | (Nguyễn Văn D) | (Nhân viên) | (Trung cấp địa chính) | ………. | (06 năm) |
| 4 | (Nguyễn Văn Đ) | (Nhân viên) | (Trung cấp trắc địa) | ………. | (04 năm) |
| 5 | (Nguyễn Văn E) | (Nhân viên) | (Cao đẳng trắc địa) | ………. | (06 năm) |
| …. |  |  |  |  |  |

**II. THIẾT BỊ CÔNG NGHỆ**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên phương tiện đo, thiết bị, phần mềm** | **Đơn vị tính** | **Số lượng** | **Tình trạng(4)** | **Ghi chú** |
| 1 |  |  |  |  |  |
| 2 |  |  |  |  |  |
| 3 |  |  |  |  |  |
| … |  |  |  |  |  |

Lý do đề nghị gia hạn giấy phép: ……………………..

Cam kết: ……………… *(tên tổ chức)* xin chịu trách nhiệm về toàn bộ nội dung kê khai này.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT***(Chức vụ, ký, họ tên, đóng dấu)* |

***Ghi chú:***

(1) Giấy phép hoạt động đo đạc và bản đồ cấp lần đầu, bổ sung, gia hạn, cấp lại, cấp đổi.

(2)Kê khai theo văn bằng chuyên môn.

(3) Kê khai tổng thời gian hoạt động thực tế về đo đạc và bản đồ phù hợp với Danh mục đề nghị cấp giấy phép.

(4)Kê khai giấy kiểm định, hiệu chuẩn phương tiện đo còn hiệu lực.